

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG

MÃ NGÀNH: 7720301

(Ban hành kèm theo Quyết định số 44.3/QĐ-NTT ngày 28 tháng 06 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Tên ngành đào tạo

+ Tên tiếng anh: Nursing

+ Tên tiếng Việt: Điều dưỡng

Trình độ đào tạo: Đại học

Thời gian đào tạo: 4 năm

Tên văn bằng tốt nghiệp

+ Tên tiếng Việt: Cử nhân

+ Tên tiếng Anh: The Degree of Bachelor in Nursing

Đơn vị đào tạo:

+ Khoa Điều dưỡng

+ Địa chỉ văn phòng: Lầu 4 cơ sở 300A Trường đại học Nguyễn Tất Thành,
Quận 4, TP.HCM

+ Điện thoại liên lạc: 02862619445

2. Tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp THPT

Tiêu chí tuyển sinh thực hiện đồng thời hai phương thức tuyển sinh:

+ Phương thức 1: xét kết quả Kỳ thi THPT quốc gia là điểm cộng 03 môn thi theo tổ hợp môn xét tuyển đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào ĐH tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với những thí sinh thi tuyển kỳ thi THPT quốc gia năm 2017.

+ Phương thức 2: Xét điểm trung bình chung của các môn học trong năm học lớp 12 thuộc tổ hợp môn xét tuyển. Ngưỡng điểm tối thiểu xét từ 6.0 trở lên cho các ngành bậc Đại học

+ Các tổ hợp môn xét tuyển:

A01: Toán – Vật lý – tiếng Anh

B00: Toán – Hoá học – Sinh học

D08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh

3. Các điều kiện tốt nghiệp

Theo Quyết định số 441/QĐ-NTT ngày 28/6/2018 về việc ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy khoá 2018.

4. Thang điểm: 10

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên môn vững chắc, có năng lực và kỹ năng thực hành nghề thành thạo theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình độ đại học bao gồm công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh và phục hồi sức khỏe nhân dân một cách hiệu quả, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tổ chức và quản lý các hoạt động điều dưỡng cũng như nghiên cứu khoa học và tự học vươn lên; có sức khỏe nhằm đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp (SVTN) ngành Điều dưỡng có:

Kiến thức:

- a) Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh
- b) Nắm được những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên
- c) Nắm được vững vàng về kiến thức giáo dục đại cương, khoa học chuyên ngành về khối ngành khoa học sức khỏe và ngành điều dưỡng
- d) Trình bày và áp dụng được những quy luật cơ bản về cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý
- e) Hiểu được các nguyên tắc thực hành điều dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh; lấy bệnh nhân và gia đình làm trung tâm
- f) Hiểu được sự tác động qua lại giữa môi trường và sức khỏe con người; các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Kỹ năng

- a) Hành nghề theo pháp luật nhà nước và đạo đức nghề nghiệp
- b) Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch
- c) Thực hiện đầy đủ và thành thạo, lập kế hoạch chăm sóc và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh
- d) Thực hành đảm bảo sự an toàn, đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục. Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lý nguy cơ cho bệnh nhân và nhân viên y tế

- e) Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, kịp thời trong lãnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh
- f) Nghiên cứu khoa học và thực hành dựa vào bằng chứng

Thái độ

- a) Tuân thủ thực hành nghề nghiệp theo luật pháp, chính sách của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân
- b) Trung thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp
- c) Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh, tôn trọng người bệnh, có tính nhân ái, bình đẳng và thấu cảm với người bệnh
- d) Tôn trọng quyền của người bệnh
- e) Phát triển nghề nghiệp, học tập liên tục và suốt đời

Năng lực nghề nghiệp

SV tốt nghiệp cử nhân ngành Điều dưỡng có năng lực:

- a) Thực hành chăm sóc sức khỏe;
- b) Tư vấn, giáo dục, phục hồi sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng
- c) Quản lý công tác chăm sóc sức khỏe
- d) Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc
- e) Phát triển nghề nghiệp;
- f) Thực hành theo pháp luật Đạo đức nghề nghiệp;

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Nguyên tắc thiết kế chương trình đào tạo (program ideas)

- Đổi mới chương trình phải dựa trên cơ sở khoa học, y học chứng cứ và thực tiễn trong giáo dục y khoa của các nước tiên tiến...
- Đảm bảo cơ sở vật chất và các điều kiện dạy học là điều kiện quan trọng không thể thiếu, đảm bảo chất lượng dạy và học theo chương trình đổi mới.
- Nội dung của chương trình đào tạo đổi mới theo hướng ứng dụng thực hành:
 - + Tăng cường thời gian sinh viên thực tập tại cơ sở bệnh viện.
 - + Dạy và học theo nguyên tắc tích hợp hệ thống.
 - + Sinh viên được tiếp xúc với vấn đề sức khỏe, bệnh tật, bệnh nhân và cơ sở y tế sớm, ngay từ học kỳ đầu tiên.
 - + Tăng cường giáo dục về thái độ, đạo đức nghề nghiệp.
 - + Tăng cường cập nhật kiến thức mới, hiện đại, song song với việc tránh trùng lặp chương trình giảng dạy.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo

CÁC NĂNG LỰC NGHỀ CHỦ YẾU CỦA SVTN	CÁC MÔN HỌC/ HỌC PHẦN/ MODULE		THỜI LƯỢNG	
	Tên	Số lượng môn	Số tín chỉ	Tỉ lệ (%) / tổng tín chỉ

THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHOẺ	Vật lý đại cương và lý sinh	23 môn lý thuyết	54 tín chỉ	35,5%
	Hoá đại cương			
	Sinh học di truyền			
	Vật lý đại cương và lý sinh			
	Giải phẫu			
	Sinh lý			
	Sinh lý bệnh – miễn dịch			
	Hoá sinh			
	Vì sinh – ký sinh trùng			
	Dược lý điều dưỡng			
	Điều dưỡng cơ bản 1			
	Điều dưỡng cơ bản 2			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2			
	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1			
	Chăm sóc sức khỏe trẻ 1			
	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1			
	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực			
	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2			
	Chăm sóc sức khỏe tâm thần			
	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 1			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1-TH	8 Môn thực hành	16 tín chỉ	10,5%
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2-TH			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1-TH			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2-TH			
	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1-TH			
	Chăm sóc sức khỏe trẻ 1-TH			
	Chăm sóc sức khỏe người bệnh			

	truyền nhiễm 1-TH			
	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2-TH			
TƯ VẤN, GIÁO DỤC, PHỤC HỒI SỨC KHOẺ CHO NGƯỜI BỆNH VÀ CỘNG ĐỒNG	Dinh dưỡng và tiết chế	9 môn lý thuyết	17 tín chỉ	11,2%
	Sức khỏe và môi trường			
	Giáo dục sức khỏe và kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng			
	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng			
	Chăm sóc phục hồi chức năng			
	Kỹ năng giao tiếp			
	Tâm lý y học – Y đức			
	Y học cổ truyền			
	Sức khỏe và môi trường			
QUẢN LÝ CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHOẺ	Tổ chức y tế và quản lý điều dưỡng	4 môn lý thuyết	6 tín chỉ	3,9%
	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng			
	Dịch tễ			
	Sức khỏe và môi trường			
QUẢN LÝ, VẬN HÀNH TRANG THIẾT BỊ MÁY MÓC	Điều dưỡng cơ bản 1	2 môn lý thuyết	10 tín chỉ	6,6%
	Điều dưỡng cơ bản 2			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1-TH	8 môn thực hành	16 tín chỉ	10,5%
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2-TH			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1-TH			
	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2-TH			
	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1-TH			
	Chăm sóc sức khỏe trẻ 1-TH			
	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1-TH			
	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2-TH			
PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP	Khởi nghiệp	12 môn lý thuyết	31 tín chỉ	20,4%
	Nhập môn ngành Điều dưỡng			
	Ngoại ngữ cơ bản (6 cấp độ)			
	Tin học MOS 1			
	Tin học MOS 2			
	Nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng			
	Anh văn chuyên ngành			
THỰC HÀNH	Những NLCB của CN Mác-Lênin	5 môn lý	14 tín	9,2%

THEO PHÁP LUẬT ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP	Đường lối CM của ĐCSVN	thuyết	chỉ	
	Tư tưởng HCM			
	Pháp luật đại cương			
	Tâm lý y học – Y đức			

3. Tóm tắt khối lượng kiến thức

Kiến thức toàn khóa học: 154 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)

Trong đó:

- Kiến thức đại cương:	46 tín chỉ	Tỉ lệ: 29%
- Kiến thức chuyên nghiệp:	96 tín chỉ	Tỉ lệ: 62%
+ Kiến thức cơ sở ngành:	30 tín chỉ	Tỉ lệ: 19%
+ Kiến thức chuyên ngành:	66 tín chỉ	Tỉ lệ: 42%
- Thực tập tốt nghiệp:	5 tín chỉ	Tỉ lệ: 3%
- Đồ án/ Khóa luận tốt nghiệp:	7 tín chỉ	Tỉ lệ: 4%

4. Khung chương trình đào tạo

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	TÍN CHỈ	SỐ TIẾT		Môn học trước, song hành, tiên quyết	Hình thức giảng dạy
				LT	TH		
I	KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		46	540	300		
Bắt buộc:			44	510	300		
1	070010	Những nguyên lý CB của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	75	0		Lý thuyết
2	070002	Đường lối CM của ĐCS VN	3	45	0	070010(a)	Elearning
3	070018	Tư tưởng HCM	2	30	0	070010(a)	Elearning
4	070006	Kỹ năng giao tiếp	2	30	0		Lý thuyết
5	070007	Kỹ năng giao tiếp (HP2)	2	30	0		Lý thuyết
6	070011	Pháp luật đại cương	2	30	0		Lý thuyết
7	073513	Khởi nghiệp	2	30	0		Lý thuyết
8	073499	Tiếng Anh tổng quát 1	3	30	30		Lý thuyết kết hợp TH
9	073500	Tiếng Anh tổng quát 2	3	30	30	073499(a)	Lý thuyết kết hợp TH
10	073501	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1	3	30	30	073500(a)	Lý thuyết kết hợp TH
11	073502	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2	3	30	30	073501(a)	Lý thuyết kết hợp TH
12	073503	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 3	3	30	30	073502(a)	Lý thuyết kết hợp TH
13	073504	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 4	3	30	30	073503(a)	Lý thuyết kết hợp TH
14	070004	Hoá đại cương	2	30	0		Lý thuyết
15	070245	Xác suất thống kê y học	2	30	0		Lý thuyết
16	073493	Tin học MOS 1 (Windows,	2	0	60		Thực hành

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	TÍN CHỈ	SỐ TIẾT		Môn học trước, song hành, tiên quyết	Hình thức giảng dạy
				LT	TH		
		Word)					
17	073494	Tin học MOS 2 (Excel, Powerpoint)	2	0	60		Thực hành
18	070023	Giáo dục thể chất (*)	5	15	90		Lý thuyết kết hợp TH
19	070022	Giáo dục quốc phòng – an ninh (*)	8	90	30		Lý thuyết kết hợp TH
Tự chọn:			2	30	0		
20	071485	Tâm lý học đại cương	2	30	0		Lý thuyết
21	071350	Logic học	2	30	0		Lý thuyết
22	070796	Tư duy sáng tạo	2	30	0		Lý thuyết
II	KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP		96	1020	1140		
II.1	Kiến thức cơ sở ngành		30	420	60		
23	001882	Vật lý đại cương và lý sinh	2	30	0		Lý thuyết
24	070236	Sinh học di truyền y	2	30	0		Lý thuyết
25	073558	Tâm lý y học – Y đức	2	30	0		Lý thuyết
26	073458	Nhập môn ngành điều dưỡng	2	30	0		Lý thuyết
27	070227	Giải phẫu	4	45	30		Lý thuyết kết hợp TH
28	070237	Sinh lý	2	30	0	070227(a)	Lý thuyết
29	070238	Sinh lý bệnh – miễn dịch	2	30	0	070237(a)	Lý thuyết
30	070229	Hoá sinh	2	30	0		Lý thuyết
31	031974	Vi sinh – ký sinh trùng	2	30	0		Lý thuyết
32	070226	Dược lý điều dưỡng	2	30	0		Lý thuyết
33	070222	Dịch tễ học	1	15	0		Lý thuyết
34	070225	Dinh dưỡng và tiết chế	1	15	0		Lý thuyết
35	070246	Y học cổ truyền	2	30	0		Lý thuyết
36	070240	Sức khỏe và môi trường	2	30	0		Lý thuyết
37	070233	Nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng	2	15	30		Lý thuyết kết hợp TH
II.2	Kiến thức chuyên ngành		66	600	1080		
Bắt buộc:			62	570	990		
38	073557	Anh văn chuyên ngành	3	45	0		Lý thuyết
39	070223	Điều dưỡng cơ bản 1	5	45	60		Lý thuyết kết hợp TH
40	070224	Điều dưỡng cơ bản 2	5	30	90	070223(a)	Lý thuyết kết hợp TH
41	070214	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1	2	30	0		Lý thuyết
42	070447	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1 – TH	2	0	90	070214(a)	Thực hành bệnh viện
43	070215	Chăm sóc sức khỏe người	2	30	0		Lý thuyết

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	TÍN CHỈ	SỐ TIẾT		Môn học trước, song hành, tiên quyết	Hình thức giảng dạy
				LT	TH		
		lớn có bệnh Nội khoa 2					
44	070454	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2 – TH	2	0	90	070215(a)	Thực hành bệnh viện
45	070212	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1	2	30	0		Lý thuyết
46	070448	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1 – TH	2	0	90	070212(a)	Thực hành bệnh viện
47	070213	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2	2	30	0		Lý thuyết
48	070453	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2 – TH	2	0	90	070213(a)	Thực hành bệnh viện
49	070216	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1	2	30	0		Lý thuyết
50	070449	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1 – TH	2	0	90	070216(a)	Thực hành bệnh viện
51	070218	Chăm sóc sức khỏe trẻ 1	2	30	0		Lý thuyết
52	070450	Chăm sóc sức khỏe trẻ 1 – TH	2	0	90	070218(a)	Thực hành bệnh viện
53	070209	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1	2	30	0		Lý thuyết
54	070455	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1 – TH	2	0	90	070209(a)	Thực hành bệnh viện
55	070208	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	1	15	0		Lý thuyết
56	070456	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng – TH	2	0	90	070208(a)	Thực hành bệnh viện
57	070206	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	2	30	0		Lý thuyết
58	070457	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2	2	30	0	070206(a)	Lý thuyết
59	070464	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2 – TH	2	0	90	070457(a)	Thực hành bệnh viện
60	070211	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 1	2	30	0		Lý thuyết
61	070434	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	2	30	0		Lý thuyết
62	070207	Chăm sóc phục hồi chức năng	2	30	0		Lý thuyết
63	070231	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	1	15	0		Lý thuyết
64	073556	Giáo dục sức khỏe và kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng	3	30	30		Lý thuyết
65	073555	Tổ chức y tế và quản lý điều dưỡng	2	30	0		Lý thuyết
Tự chọn:			4	30	90		

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	TÍN CHỈ	SỐ TIẾT		Môn học trước, song hành, tiên quyết	Hình thức giảng dạy
				LT	TH		
66	070458	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2	2	30	0		Lý thuyết
67	070465	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2 - TH	2	0	90	070458(a)	Thực hành bệnh viện
68	070459	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 2	2	30	0		Lý thuyết
69	070466	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 2 - TH	2	0	90	070459(a)	
70	070462	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2	2	30	0		Lý thuyết
71	070469	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2 - TH	2	0	90	070462(a)	Thực hành bệnh viện
72	070219	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	2	30	0		Lý thuyết
73	070470	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2 - TH	2	0	90	070219(a)	Thực hành bệnh viện
III	TỐT NGHIỆP		12	0	540		
74	070242	Thực tập tốt nghiệp	5	0	225		Thực hành bệnh viện
75	070230	Khoá luận tốt nghiệp/03 môn thay thế	7	0	315		Lý thuyết kết hợp đi thực tế BV
TỔNG CỘNG (I+II+III):			154	1560	1980		

5. Phân bổ tiến độ giảng dạy và các học phần dự kiến

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	Tín chỉ	Mã môn học trước (a), song hành (c), tiên quyết (b)
HỌC KỲ 1			12	
Bắt buộc			10	
1	070004	Hóa học đại cương	2	
2	070006	Kỹ năng giao tiếp	2	
3	070011	Pháp luật đại cương	2	
4	070023	Giáo dục thể chất	5	
5	073458	Nhập môn ngành điều dưỡng	2	
7	073493	Tin học MOS 1 (Windows, Word)	2	
Tự chọn			2	
1	070796	Tư duy sáng tạo	2	
2	071350	Logic học	2	
3	071485	Tâm lý học đại cương	2	
HỌC KỲ 2			15	
Bắt buộc			15	

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	Tín chỉ	Mã môn học trước (a), song hành (c), tiên quyết (b)
1	001882	Vật lý đại cương và lý sinh	2	
2	070227	Giải phẫu	4	
3	070236	Sinh học di truyền y	2	
4	073494	Tin học MOS 2 (Excel, Powerpoint)	2	
5	073499	Tiếng Anh tổng quát 1	3	
6	073558	Tâm lý Y học - Y đức	2	
HỌC KỲ 3			10	
Bắt buộc			10	
1	070010	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	
2	070022	Giáo dục quốc phòng	8	
3	070237	Sinh lý	2	070227(a)
4	073500	Tiếng Anh tổng quát 2	3	073499(a)
HỌC KỲ 4			14	
Bắt buộc			14	
1	031974	Vi sinh - Ký sinh trùng	2	
2	070002	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	070010(a)
3	070229	Hóa sinh	2	
4	070240	Sức khỏe và môi trường	2	
5	070245	Xác suất thống kê y học	2	
6	073501	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1	3	073500(b)
HỌC KỲ 5			15	
Bắt buộc			15	
1	070018	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	070010(a)
2	070222	Dịch tễ học	1	
3	070223	Điều dưỡng cơ bản 1	5	
4	070226	Dược lý điều dưỡng	2	
5	070238	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2	070237(a)
6	073502	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2	3	073501(a)
HỌC KỲ 6			15	
Bắt buộc			15	
1	070212	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1	2	
2	070214	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1	2	
3	070224	Điều dưỡng cơ bản 2	5	070223(a)
4	070231	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	1	

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	Tín chỉ	Mã môn học trước (a), song hành (c), tiên quyết (b)
5	070246	Y học cổ truyền	2	
6	073503	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 3	3	073502(a)
HỌC KỲ 7			17	
Bắt buộc			17	
1	070007	Kỹ năng giao tiếp (HP2)	2	
2	070206	Chăm sóc người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực	2	
3	070207	Chăm sóc phục hồi chức năng	2	
4	070225	Dinh dưỡng - tiết chế	1	
5	070434	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	2	
6	073504	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 4	3	073503(a)
7	073555	Tổ chức y tế và quản lý điều dưỡng	2	
8	073556	Giáo dục sức khỏe và kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng	3	
HỌC KỲ 8			15	
Bắt buộc			15	
1	070209	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1	2	
2	070211	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 1	2	
3	070216	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1	2	
4	070218	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1	2	
5	070447	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa 1 - TH	2	070214(a)
6	070448	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa 1 - TH	2	070212(a)
7	073557	Anh văn chuyên ngành	3	
HỌC KỲ 9			15	
Bắt buộc			13	
1	070208	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	1	
2	070233	Nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng	2	
3	070449	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1 - TH	2	070216(a)
4	070450	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1 - TH	2	070218(a)
5	070455	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1 - TH	2	070209(a)
6	070457	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2	2	070206(a)
	073513	Khởi nghiệp	2	
Tự chọn			2	

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	Tín chỉ	Mã môn học trước (a), song hành (c), tiên quyết (b)
1	070219	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	2	
2	070458	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2	2	
3	070459	Chăm sóc sức khỏe người bệnh cao tuổi 2	2	
4	070462	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2	2	
HỌC KỲ 10			10	
Bắt buộc			8	
1	070213	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2	2	
2	070215	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2	2	
3	070456	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng - TH	2	070208(a)
5	070464	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2 - TH	2	070457(a)
Tự chọn			2	
1	070465	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2 – TH	2	070458(a)
2	070466	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 2 - TH	2	070459(a)
3	070469	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2 - TH	2	070462(a)
4	070470	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2 - TH	2	070219(a)
HỌC KỲ 11			9	
Bắt buộc			9	
1	070242	Thực tập tốt nghiệp	5	070224(b)
2	070453	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa 2 - TH	2	070213(a)
3	070454	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa 2 - TH	2	070215(a)
HỌC KỲ 12			7	
Bắt buộc			7	
1	070230	Khóa luận tốt nghiệp	7	

6. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần

Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin: 05 tín chỉ

Nội dung: học phần “Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin” cung cấp cho người học kiến thức khoa học nền tảng về Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học. Nâng cao năng lực tư duy nhận thức khoa học, tư duy phản biện khoa học về thế giới khách quan, các học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác – Lênin, và năng lực tư duy khoa học sáng tạo theo phương pháp luận triết học và lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin. Hiểu được và biết vận dụng vào trong quá trình phân tích, xử lý, đánh giá hệ thống vấn đề khoa học lý thuyết và khoa học thực tiễn trong từng chương trình đào tạo ngành, chuyên ngành theo hệ thống quan điểm khoa học, theo tính chất, bản chất của từng hoạt động ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tư vấn trong cuộc sống xã hội.

Đường lối cách mạng Đảng cộng sản Việt Nam: 03 tín chỉ

Nội dung: học phần “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” cung cấp cho người học kiến thức nền tảng khoa học lý luận về hệ thống quan điểm, cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng CSVN. Hiểu được phương thức triển khai thực hiện các nghị quyết, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam - từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Biết vận dụng triển khai chủ trương, đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng hệ thống chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại của Đảng CSVN trong thời kỳ đổi mới vào hoạt động thực tiễn cuộc sống xã hội nói chung và trong từng lĩnh vực ngành nghề, chuyên môn nói riêng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh: 02 tín chỉ

Nội dung: học phần “Tư tưởng Hồ Chí Minh” cung cấp cho người học kiến thức tư duy nhận thức khoa học hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Hiểu được các quan điểm tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, về sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc với đoàn kết quốc tế, xây dựng nhà nước thật sự của dân, do dân và vì dân; về quốc phòng toàn dân, về phát triển kinh tế và văn hóa, về đạo đức cách mạng và xây dựng con người mới. Người học biết vận dụng vào quá trình tự rèn luyện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời đại mới.

Tin học MOS 1 (Windows, Word): 02 tín chỉ

Nội dung: Học phần đi vào các vấn đề liên quan đến một số khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin (tin học, công nghệ thông tin), quá trình thu nhập, xử lý, lưu trữ, truyền tải thông tin (nhập, xuất); khái niệm và thao tác với hệ điều hành; khái niệm và cách quản lý thư mục/tập tin trên máy tính; thay đổi các tùy chọn trong Control Panel, cách sử dụng Internet; soạn thảo, trình bày, định dạng, quản lý, duy trì và chia sẻ tài liệu trên Microsoft Word.

Tin học MOS 2 (Excel, Powerpoint): 02 tín chỉ

Nội dung: Học phần đi vào các vấn đề liên quan đến một số khái niệm cơ bản về trang tính, sổ tính, nhập liệu, định dạng các kiểu dữ liệu, trình bày bảng tính; sử dụng công thức và hàm trong bảng tính; sắp xếp, trích lọc và tổ chức dữ liệu; chia sẻ tài liệu trên Microsoft Excel; học phần cũng đi vào các vấn đề liên quan đến xây dựng, tổ chức, sử dụng các đối tượng minh họa cũng như việc sử dụng các hiệu ứng trên Microsoft PowerPoint.

Kỹ năng giao tiếp: 02 tín chỉ

Nội dung: học phần “Kỹ năng giao tiếp” cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về tư duy giao tiếp xã hội và kỹ năng giao tiếp cơ bản trong hoạt động nghề nghiệp xã hội. Người học nắm vững những vấn đề khoa học cơ bản về tâm lý giao tiếp và nguyên tắc giao tiếp có hiệu quả trong hoạt động thuyết trình, phỏng vấn xin việc làm chuyên nghiệp, phân tích đánh giá bản thân, để hình thành tính chủ động, năng động, tự tin trong quá trình lập nghiệp và học tập suốt đời. Biết vận dụng có hiệu quả các kỹ năng lắng nghe, ứng xử, điều hành, giải quyết vấn đề và kỹ năng sống trong giao tiếp khách hàng, đồng nghiệp thông qua các yếu tố ngôn ngữ nói, viết và ngôn ngữ cơ thể phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và môi trường xung quanh.

Kỹ năng giao tiếp (HP2): 02 tín chỉ

Nội dung: giới thiệu cho sinh viên những nguyên lý giao tiếp chuyên sâu, để từ đó ứng dụng các nguyên lý này vào giao tiếp trong cuộc sống, công việc và học tập. Cụ thể, sinh viên sẽ biết vận dụng các nguyên lý giao tiếp hiệu quả vào việc viết E-mail, giao tiếp, thông báo, báo cáo Khoa học, các loại văn bản kinh doanh gửi cho khách. Sinh viên cũng sẽ được chuẩn bị các kỹ năng viết hồ sơ xin việc và phỏng vấn xin việc làm chuyên sâu. Trong khi học các kỹ năng viết e-mail, viết báo cáo, sinh viên sẽ được giao những bài tập làm trong nhóm (tại lớp hay tại nhà), từ đó sẽ hiểu cách làm việc nhóm hiệu quả nhất cũng như cách giao tiếp tốt nhất trong nhóm.

Khởi nghiệp: 2 tín chỉ

Nội dung: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, kỹ năng về lập kế hoạch hàng năm cho các bộ phận trong công ty và lập dự án khởi nghiệp, như: tổng quan về kế hoạch kinh doanh, nội dung và quá trình lập kế hoạch kinh doanh, thu thập thông tin, kế hoạch tiếp thị, kế hoạch sản xuất, kế hoạch nhân sự, kế hoạch tài chính, phân tích rủi ro trong lập kế hoạch kinh doanh, đánh giá kế hoạch kinh doanh và các vấn đề thực tiễn, triển khai một kế hoạch kinh doanh mẫu.

Tiếng Anh tổng quát 1: 3 tín chỉ

Nội dung: Tiếng Anh tổng quát 1 được giảng dạy cho sinh viên hệ Anh Văn không chuyên gồm 06 bài đầu của giáo trình World English 2 (60 tiết) và học online với nội dung do TTNN biên soạn. Cấp học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tiếng Anh cơ bản ở mức độ nâng cao, giúp sinh viên rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và thực hành các tình huống giao tiếp với các chủ đề thông thường về “bản thân, sở thích cá nhân, làm quen kết bạn, sức khỏe, lối sống, cột mốc quan trọng trong đời”.

Tiếng Anh tổng quát 2: 3 tín chỉ

Nội dung: Tiếng Anh tổng quát 2 được giảng dạy cho sinh viên hệ Anh Văn không chuyên gồm 06 bài sau của giáo trình World English 2 (60 tiết) và học online với nội dung do TTNN biên soạn. Cấp học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tiếng

Anh cơ bản ở mức độ nâng cao, giúp sinh viên tiếp tục rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và thực hành các tình huống giao tiếp với các chủ đề về “những mặt hàng cao cấp mắc tiền; thiên nhiên; cuộc sống trong quá khứ; đi du lịch; sự nghiệp và lễ hội”.

Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1: 3 tín chỉ

Nội dung: Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1 được giảng dạy cho sinh viên hệ Anh Văn không chuyên gồm 50% nội dung đầu của giáo trình Campus Toeic (60 tiết) và hệ thống bài tập trực tuyến do Trung Tâm Ngoại Ngữ biên soạn. Sinh viên tiếp tục học tiếng Anh ở cấp độ nâng cao, rèn luyện 4 nhóm kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và thực hành các tình huống giao tiếp thực sự với giáo viên bản ngữ, đồng thời làm quen với các kỹ năng làm bài thi TOEIC.

Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2: 3 tín chỉ

Nội dung: Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2 được giảng dạy cho sinh viên hệ Anh Văn không chuyên gồm 50% nội dung còn lại của giáo trình Campus Toeic (60 tiết) và hệ thống bài tập trực tuyến do Trung Tâm Ngoại Ngữ biên soạn. Sinh viên tiếp tục học tiếng Anh ở cấp độ nâng cao, rèn luyện 4 nhóm kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và thực hành các tình huống giao tiếp thực sự với giáo viên bản ngữ, đồng thời phát triển các kỹ năng làm bài thi TOEIC.

Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 3: 3 tín chỉ

Nội dung: Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 3 được giảng dạy cho sinh viên hệ Anh Văn không chuyên gồm 50% nội dung đầu của giáo trình Next Level Toeic (60 tiết) và hệ thống bài tập trực tuyến do Trung Tâm Ngoại Ngữ biên soạn. Ở cấp độ này, sinh viên tiếp tục học tiếng Anh ở cấp độ nâng cao, rèn luyện 4 nhóm kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, đồng thời phát triển hơn nữa các kỹ năng làm bài thi TOEIC.

Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 4: 3 tín chỉ

Nội dung: Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 4 được giảng dạy cho sinh viên hệ Anh Văn không chuyên gồm 50% nội dung còn lại của giáo trình Next Level Toeic (60 tiết) và hệ thống bài tập trực tuyến do Trung Tâm Ngoại Ngữ biên soạn. Cấp học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tiếng Anh cơ bản ở mức độ nâng cao, giúp sinh viên tiếp tục rèn luyện 2 kỹ năng nghe - đọc và ôn luyện cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm bài thi TOEIC quốc tế đạt mức điểm cao theo yêu cầu của nhà trường.

Hóa đại cương: 2 tín chỉ

Nội dung: Học phần “Hóa học đại cương” cung cấp cho người học kiến thức nền tảng về Cấu tạo nguyên tử, Hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học, Liên kết hóa học, để hiểu được qui luật sắp xếp electron trong nguyên tử và cấu tạo chất; để biết và vận dụng được các qui luật Nhiệt động học vào quá trình hóa học, giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến chiều phản ứng, tốc độ phản ứng; hiểu được các vấn đề khoa học cơ bản về nồng độ, sự điện ly, sự thủy phân, hệ đệm trong dung dịch, các phản ứng xảy ra trong pin và giải thích được sự phát sinh ra dòng điện và chiều hướng xảy ra trong các phản ứng oxy hóa – khử. Giúp người học tiếp tục hiểu được kiến thức cơ sở ngành về các học phần Hóa vô cơ, Hóa hữu cơ, Hóa sinh, Hóa dược, Hóa phân tích trong các CTĐĐ khối ngành Y – Dược - Điều dưỡng; khối ngành công nghệ hóa thực phẩm và Công nghệ bảo vệ Môi trường.

Tâm lý học đại cương: 2 tín chỉ

Nội dung: học phần “Tâm lý học đại cương” cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về đời sống tâm lý cá nhân trong hoạt động cộng đồng và xã hội. Người học nắm vững những vấn đề khoa học cơ bản về các hiện tượng tâm lý, quá trình diễn biến tâm lý theo từng trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý cá nhân của bản thân, khách hàng, tập thể đồng nghiệp, cộng đồng trong xã hội. Người học hiểu được và biết ứng dụng các qui luật tâm lý, các kỹ năng nhận diện tâm lý vào trong quá trình đánh giá, phân tích, phán đoán thái độ, nhân cách cá nhân về đối nhân xử thế, rèn luyện đạo đức của bản thân, tập thể phù hợp với đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực đạo đức xã hội, biết tôn trọng cảm xúc, tình cảm cá nhân trong tập thể, cộng đồng xã hội để phát triển tính tích cực cá nhân và tìm nguồn cảm hứng, đam mê, sáng tạo trong quá trình tự học tập suốt đời và lập nghiệp.

Pháp luật đại cương: 02 tín chỉ

Nội dung: Học phần Pháp luật đại cương nghiên cứu những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật. Học phần giải quyết các vấn đề lý luận chung nhất về nhà nước và pháp luật: + Nguồn gốc, bản chất, các kiểu, chức năng, vai trò của nhà nước và pháp luật; bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam. + Các khái niệm; một số nội dung cơ bản về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý và các ngành luật cơ bản của hệ thống pháp luật.

Tư duy sáng tạo: 02 tín chỉ

Nội dung: học phần “Tư duy sáng tạo” cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về Tư duy nhận thức khoa học sáng tạo trong hoạt động khoa học – kỹ thuật – công nghệ của cuộc sống xã hội. Hiểu được và vận dụng được các qui luật và nguyên tắc tư duy sáng tạo vào trong hoạt động phân tích, đánh giá và lựa chọn giải pháp giải quyết tối ưu, khả thi, hiệu dụng để đề ra quyết định trong từng phạm vi áp dụng cụ thể, đáp ứng mục tiêu đổi mới cho tương lai. Giúp cho người học luôn tự tin vào năng lực sáng tạo của bản thân, để biết chủ động phát huy tính năng động hình thành các ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong quá trình lập nghiệp và học tập suốt đời, nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội đa dạng, phong phú theo hướng nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, biết kiến tạo ra sản phẩm sáng chế, sản phẩm mới, sáng kiến mới vào hoạt động thực tiễn.

Logic học: 02 tín chỉ

Nội dung: học phần “Logic học” cung cấp cho người học kiến thức tư duy nhận thức về các hình thức, bản chất của các phạm trù khoa học, giả thuyết khoa học và quy luật của tư duy chính xác, tư duy lôgic. Giúp người học có năng lực tự nâng cao tư duy phản biện khoa học, tư duy sáng tạo trong quá trình nhận thức thực tiễn khách quan và biết vận dụng vào quá trình biện luận, lý giải, phân tích, đánh giá tổng quan về các vấn đề khoa học trong các chương trình đào tạo ngành, chuyên ngành và biết cách thức đặt vấn đề khoa học, giải quyết vấn đề, dự báo vấn đề khoa học mới trong các tiểu luận khoa học, đề tài NCKH, luận văn, luận án tốt nghiệp và trong các hoạt động chuyên môn lập nghiệp suốt đời.

Xác suất thống kê y học: 02 tín chỉ

Nội dung: học phần “Xác suất thống kê y học” tiếp tục cung cấp cho người học kiến thức nền tảng khái niệm, phương pháp luận về phép thử và biến cố ngẫu nhiên, xác suất

và các công thức tính xác suất, biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số mẫu, kiểm định giả thuyết mẫu. Hiểu được và biết vận dụng các kỹ năng tính toán vào quá trình giải, xử lý phân tích, đánh giá các bài toán xác suất, ước lượng, kiểm định các giả thuyết khoa học thực tiễn trong hoạt động kinh tế xã hội nhân văn, bảo vệ sức khỏe.

Giáo dục quốc phòng – an ninh: 08 tín chỉ

Nội dung: Gồm 3 phần:

Phần I trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học Giáo dục quốc phòng – an ninh; Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng – an ninh; Nghệ thuật quân sự Việt Nam; Với những kiến thức được trang bị giúp cho sinh viên nhận thức đúng về nguồn gốc, bản chất và tính chất của chiến tranh, nắm được các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bước đầu tìm hiểu về nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo.

Phần II trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Phòng chống dịch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống dịch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Với những kiến thức được trang bị giúp cho sinh viên có niềm tin chiến thắng trong phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Vận dụng linh hoạt những kiến thức đã học về quốc phòng, an ninh vào thực tiễn trong học tập và công tác.

Phần III trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Đội ngũ đơn vị và ba môn quân sự phối hợp; Sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Giới thiệu một số loại vũ khí bộ binh; Thuốc nổ; Phòng chống vũ khí hủy diệt lớn; Cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh; Tù người trong chiến đấu tiến công và phòng ngự; Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK(CKC); Với những kiến thức được trang bị giúp cho sinh viên có những kiến thức chung về quân sự phổ thông, những kỹ năng quân sự cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Giáo dục thể chất: 05 tín chỉ

Nội dung:

Nội dung của học phần 1- Cờ vua: Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản của môn học, những lý thuyết về kỹ - chiến thuật cơ bản các giai đoạn của một ván đấu.

Sinh viên biết cách suy nghĩ độc lập và sáng tạo trong khi giải quyết các nhiệm vụ, các tình huống nảy sinh trong một ván cờ, nắm vững và vận dụng được các kỹ chiến thuật cơ bản vào thực tiễn từng giai đoạn ván cờ. Có kỹ năng vận dụng các kiến thức về môn học. Rèn luyện năng lực tư duy, trí nhớ và năng lực tâm lý, khả năng tập trung, tính quyết đoán, lòng tự trọng và tính kỷ luật của sinh viên.

Nội dung của học phần 2 - Taekwondo: Trang bị cho sinh viên một số điều luật thi đấu của môn Taekwondo. Hiểu được nguyên lý kỹ thuật của các đòn chân, các đòn tay, bài quyền số 1 và phương pháp thi đấu của môn Taekwondo. Thực hiện thành thạo các thế tấn, đòn tay, đòn chân, các phương pháp thi đấu và bài quyền số 1. Với môn học mang đậm tính nghệ thuật sẽ giúp học viên yêu thích môn học, tạo hưng phấn và kích thích người tập tích cực tập luyện thường xuyên nhằm nâng cao sức khỏe và thể lực.

Vật lý đại cương và lý sinh: 2 tín chỉ

Nội dung: Cung cấp cho sinh viên điều dưỡng các kiến thức cơ bản về các dạng vận động vật lý và các quy luật của nó trong thế giới tự nhiên. Các hiện tượng điện sinh học, tác dụng của ánh sáng và bức xạ ion hóa lên tổ chức sinh học. vận dụng được các quy luật vận động trong hóa học và sinh học vào y dược học. Giới thiệu một số kỹ thuật vật lý và lý sinh thường dùng trong chuẩn đoán và điều trị

Sinh học di truyền: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những nguyên lý sinh học cơ bản và hiện đại (nhất là sinh học phân tử), giúp cho việc học các môn y học cơ sở và lâm sàng. Cung cấp các kiến thức về cơ sở vật chất và các quy luật di truyền chi phối các tính trạng của người, giải thích nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh của một số bệnh, tật di truyền ở người; thực hiện được một số phương pháp nghiên cứu y sinh học ở người; hình thành và rèn luyện tác phong nghiêm túc, thận trọng, chính xác, khoa học trong thực hành nghề nghiệp. Các học phần học trước: không

Tâm lý Y học – Y đức: 2 tín chỉ

Nội dung: Cung cấp những kiến thức về các khái niệm cơ bản của Tâm lý Y học nhằm giúp sinh viên có thể phân tích được mối liên quan giữa đạo đức với y đức và các đặc trưng của đạo đức nghề nghiệp, có thái độ đúng đắn khi giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng

Nhập môn điều dưỡng: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết ban đầu về sứ mạng xã hội, lịch sử ra đời, bối cảnh phát triển, đặc điểm và các lĩnh vực của ngành Điều dưỡng. Môn học cũng giới thiệu với sinh viên về nghề Điều dưỡng và quá trình làm việc với bệnh nhân, về công việc của người Điều dưỡng tại bệnh viện. Môn học sẽ giới thiệu về chương trình học, về quy chế học vụ, cách tính điểm cho sinh viên, giúp sinh viên định hướng tự đề ra kế hoạch học tập phù hợp trong suốt 4 năm đại học. Ngoài ra, môn học còn hướng dẫn sinh viên các kỹ năng học tập, kỹ năng tìm kiếm tài liệu, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm cần thiết để học tập và làm việc hiệu quả hơn

Giải phẫu: 4 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên điều dưỡng các kiến thức về đặc điểm giải phẫu, cấu tạo chức năng của hệ thống các bộ phận và cơ quan trong cơ thể con

người, liên hệ được trên cơ thể sống và áp dụng được những kiến thức về giải phẫu và những môn học điều dưỡng lâm sàng

Sinh lý: 2 tín chỉ

Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lý hoạt động chức năng của các cơ quan, hệ thống các cơ quan trong mỗi liên hệ thống nhất giữa chúng với nhau và giữa cơ thể với môi trường. Vận dụng những kiến thức về sinh lý học vào việc học tập các môn điều dưỡng lâm sàng

Sinh lý bệnh – miễn dịch: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản về hệ thống các cơ quan và tế bào tham gia đáp ứng miễn dịch, vai trò của hệ thống miễn dịch trong khả năng phòng chống bệnh tật của cơ thể, những kiến thức cơ bản về cơ chế rối loạn đáp ứng miễn dịch. Môn học cũng cung cấp kiến thức cơ bản về qui luật hoạt động của các cơ quan, hệ thống cơ quan bị bệnh và các quá trình bệnh lý điển hình. Vận dụng kiến thức của môn học vào việc học tập các môn điều dưỡng lâm sàng, chăm sóc bệnh nhân và nghiên cứu khoa học

Hóa sinh: 2 tín chỉ

Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về hóa sinh học bao gồm: Các loại sinh chất chủ yếu của cơ thể sống và chuyển hóa chúng ở tế bào, xúc tác sinh học, năng lượng sinh hoạt và chuyển hóa năng lượng. Quan sát thực hiện và hiểu được ý nghĩa của một số xét nghiệm cơ bản về hóa sinh lâm sàng. vận dụng những kiến thức đã học vào việc nghiên cứu học tập các môn điều dưỡng lâm sàng và nghiên cứu khoa học

Vi sinh – ký sinh trùng: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức về đặc điểm vi sinh vật học cơ bản: hình thể, bắt màu, nuôi cấy, gây bệnh, miễn dịch, mối tương tác giữa vi sinh – cơ thể con người, môi trường, chỉ phối sự gây bệnh và chẩn đoán vi sinh. Giới thiệu một số vi khuẩn, virus gây bệnh thường gặp. Thực hiện lấy bệnh phẩm, làm tiêu bản trực tiếp và nhận định kết quả một số xét nghiệm vi sinh vật thông thường. Cung cấp những kiến thức về đặc điểm hình thể, sinh lí, sinh thái, ký sinh, cấu tạo cơ quan và chu kỳ phát triển của các loại ký sinh trùng gây bệnh và truyền bệnh hay gặp cho người Việt Nam. Đặc điểm bệnh học, dịch tễ học và tác hại do ký sinh trùng gây nên

Dược lý điều dưỡng: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng các kiến thức cơ bản về hấp thu, phân phối, chuyển hóa, thải trừ thuốc trong cơ thể. Trình bày tác dụng, tác dụng không mong muốn, cơ chế tác dụng và cách sử dụng thuốc thông dụng, nhận biết được hình dạng, tính chất, tác dụng thuốc cơ bản tại phòng thực tập, vận dụng những kiến thức hiểu biết về thuốc về việc sử dụng thuốc an toàn cho người bệnh, hình thành và rèn luyện được thái độ nghiêm túc, thận trọng trong sử dụng thuốc khi chăm sóc người bệnh

Dịch tễ học: 1 tín chỉ

Nội dung: Môn học cung cấp cho sinh viên điều dưỡng các kiến thức cơ bản về những nội dung và nguyên tắc chính của dịch tễ và ứng dụng được các nguyên tắc này trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; mô tả và phân tích được những yếu tố quyết định một hiện tượng sức khỏe và tác động của những yếu tố đó trên một cộng đồng; nguyên

tắc điều tra và kiểm soát một dịch vụ. Phân tích được đặc điểm dịch tễ của một số bệnh truyền nhiễm thường gặp trong cộng đồng. Vận dụng được một số thiết kế nghiên cứu dịch tễ học thường được sử dụng trong công tác chăm sóc sức khỏe. Sử dụng được cách đánh giá đáng tin cậy và giá trị của các xét nghiệm và vai trò của các xét nghiệm trong phát hiện bệnh sớm. Hình thành và rèn luyện được thái độ đúng đắn, khẩn trương, nghiêm túc đối với công tác phòng chống dịch

Dinh dưỡng và tiết chế: 1 tín chỉ

Nội dung: Dinh dưỡng tiết chế là môn học nghiên cứu mối quan hệ giữa thức ăn và con người. Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học cơ bản về dinh dưỡng như giá trị của các chất dinh dưỡng, vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng, xây dựng khẩu phần ăn, tiết chế dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh và cộng đồng

Y học cổ truyền: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Đại cương y học cổ truyền dân tộc, các biện pháp nâng cao sức khỏe bằng y học cổ truyền dân tộc, cách xác định các vấn đề sức khỏe có liên quan đến y học cổ truyền dân tộc (lập kế hoạch và tổ chức thực hành chăm sóc) Nội dung của chương trình đào tạo đại học điều dưỡng về Y học cổ truyền nhằm giúp cho người điều dưỡng có trình độ chăm sóc người bệnh toàn diện không những về y học hiện đại mà còn phải biết kết hợp với Y học cổ truyền

Sức khỏe và môi trường: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp, nội dung, phương tiện và các kỹ năng nâng cao sức khỏe. Vệ sinh môi trường là một ngành khoa học ứng dụng nghiên cứu những tác động qua lại hữu cơ giữa môi trường với sức khỏe trong thực tiễn cuộc sống con người, đề xuất những giải pháp hoặc biện pháp can thiệp về pháp luật, quản lý, khoa học công nghệ trong các giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội khác nhau để giải quyết những tác động nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức các yếu tố môi trường và ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến sức khỏe. Trên cơ sở đó sinh viên có thể phân tích được tác hại của các yếu tố môi trường đối với con người và vận dụng những kiến thức đã học vào việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe cá nhân, gia đình và cộng đồng

Nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học để có thể triển khai nghiên cứu điều dưỡng một cách đúng đắn. Rèn luyện kỹ năng tra cứu tài liệu khoa học, phân tích thực trạng, phân tích và xử lý số liệu, xác định vấn đề nghiên cứu, xây dựng công cụ thu thập số liệu, kế hoạch triển khai đề tài nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu khoa học. Rèn luyện đức tính nghiêm túc trong nghiên cứu

Anh văn chuyên ngành: 3 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vốn từ vựng, ngữ pháp, văn phạm tiếng anh trong các tài liệu chuyên môn y tế. Nhờ đó, giúp cho sinh viên có thể từng bước tiếp cận được với ngoại ngữ tiếng anh chuyên ngành, có thể thực hiện được giao tiếp thông thường và có thể tham khảo tài liệu nước ngoài bằng tiếng anh

trên mạng hoặc không ngừng nâng cao trình độ và cập nhật thông tin điều dưỡng, áp dụng được những tiến bộ về kỹ thuật chăm sóc người bệnh vào công việc hằng ngày của người điều dưỡng

Điều dưỡng cơ bản 1: 5 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức, lý luận cơ bản về khoa học điều dưỡng: lịch sử điều dưỡng, mục đích, nguyên tắc và các chuẩn thực hành điều dưỡng, đạo đức nghề nghiệp, định hướng phát triển, các học thuyết và triết lý điều dưỡng, qui trình điều dưỡng. Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về các kỹ thuật chăm sóc người bệnh bị các bệnh thông thường, chăm sóc dinh dưỡng, đề phòng bệnh tật. Rèn luyện kỹ năng, thái độ, tác phong và ý thức, trách nhiệm phục vụ người bệnh

Điều dưỡng cơ bản 2: 5 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chuyên biệt nhằm hoàn thiện và nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người điều dưỡng, giúp cho người điều dưỡng có thể chăm sóc được cho người bệnh trong các trạng thái bệnh lý phức tạp khác nhau; Tổ chức chăm sóc người bệnh và phát triển chiến lược thực hành điều dưỡng dựa vào bằng chứng. Rèn luyện kỹ năng hợp tác với bác sĩ, kỹ năng xử lý các tai biến do thuốc và thực hiện tốt việc chăm sóc người bệnh

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức về các bệnh nội khoa thuộc hệ hô hấp, tim mạch và cách điều trị. Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc nội khoa cho các bệnh nhân bị bệnh về hô hấp, tim mạch. Biết lập và thực hiện các kế hoạch chăm sóc bệnh nhân bị bệnh về hô hấp, tim mạch

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về các bệnh nội khoa thường gặp, các kỹ thuật chăm sóc người bệnh nội khoa. Thực hiện các kế hoạch chăm sóc người bệnh nội khoa cũng như có thái độ đúng đắn trong chăm sóc người bệnh.

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức về các bệnh về hệ tiêu hóa và một số bệnh nội khoa chuyên biệt cũng như cách điều trị các bệnh về tiêu hóa và nội khoa chuyên biệt. Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc các bệnh nội khoa về tiêu hóa và nội khoa chuyên biệt. Lập và thực hiện các kế hoạch chăm sóc bệnh nhân bị bệnh tiêu hóa và nội khoa chuyên biệt

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về các bệnh nội khoa thường gặp, các kỹ thuật chăm sóc người bệnh nội khoa. Thực hiện các kế hoạch chăm sóc người bệnh nội khoa cũng như có thái độ đúng đắn trong chăm sóc người bệnh

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1: 2 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên có điều kiện để tiếp cận với người bệnh Ngoại khoa, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho người lớn bị các bệnh ngoại khoa; qua đó giúp cho sinh viên liên hệ được những kiến thức lý thuyết về các bệnh ngoại khoa với kỹ năng thực hành chăm sóc thích hợp, giúp họ tự tin, thận trọng và xử lý

đúng trong khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa ở các tình trạng bệnh lý cơ bản, điển hình

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên có điều kiện để tiếp cận với người bệnh ngoại khoa, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho người lớn bị bệnh ngoại khoa nói chung và người bệnh ngoại khoa tiêu hóa nói riêng; qua đó, giúp cho sinh viên liên hệ được kiến thức lý thuyết về các bệnh ngoại khoa với kỹ năng thực hành chăm sóc thích hợp, giúp học tự tin, thận trọng và xử trí đúng trong khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa ở các tình trạng bệnh lý cơ bản điển hình

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên có điều kiện để tiếp cận với người bệnh Ngoại khoa, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho người lớn bị các bệnh ngoại khoa; qua đó giúp cho sinh viên liên hệ được những kiến thức lý thuyết về các bệnh ngoại khoa với kỹ năng thực hành chăm sóc thích hợp, giúp họ tự tin, thận trọng và xử lý đúng trong khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa ở các tình trạng bệnh lý cơ bản, điển hình

Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Bổ sung và hoàn thiện cho sinh viên các kỹ năng chăm sóc toàn diện người lớn bị các bệnh lý thuộc các lĩnh vực ngoại khoa, giúp họ tự tin giải quyết đúng đắn các tình huống lâm sàng phức tạp, chuyên sâu, điển hình và không điển hình cho người lớn bị các bệnh ngoại khoa

Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe phụ nữ; Các vấn đề sức khỏe phụ nữ; giai đoạn trước – trong và sau khi sinh; Chăm sóc sức khỏe phụ nữ về lĩnh vực phụ khoa và kế hoạch hóa gia đình (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh)

Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Đại cương chăm sóc sức khỏe phụ nữ, các vấn đề sức khỏe phụ nữ, giai đoạn trước trong và sau đẻ. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ về lĩnh vực phụ khoa và kế hoạch hóa gia đình (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh). Giúp cho sinh viên tiếp cận với các sản phụ, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho sản phụ, giúp cho sinh viên tự tin, thận trọng và xử lý đúng trong khi chăm sóc sản phụ ở các tình trạng bệnh lý cơ bản, điển hình

Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe phụ nữ; Các vấn đề sức khỏe phụ nữ; giai đoạn trước – trong và sau khi sinh; Chăm sóc sức khỏe phụ nữ về lĩnh vực phụ khoa và kế hoạch hóa gia đình (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh).

Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên có điều kiện để tiếp cận với các sản phụ, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho sản phụ; qua đó, giúp cho sinh viên liên hệ được kiến thức lý thuyết về các bệnh sản phụ khoa thường gặp với kỹ năng thực hành

chăm sóc thích hợp, giúp cho họ tự tin, thận trọng và xử trí đúng trong khi chăm sóc sản phụ ở các tình trạng bệnh lý cơ bản, điển hình và nâng cao.

Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức về đặc điểm sinh lý và bệnh lý các giai đoạn phát triển ở trẻ em, biết được chế độ nuôi dưỡng, cách chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh cho trẻ em

Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng trên bệnh nhân nhi Lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân nhi Giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân, tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ

Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức về đặc điểm sinh lý và bệnh lý các giai đoạn phát triển ở trẻ em, biết được chế độ nuôi dưỡng, cách chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh cho trẻ em

Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng trên bệnh nhân nhi Lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân nhi. Trục bệnh viện, báo cáo kíp trực. Giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân, tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ.

Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng chuyên môn về các bệnh truyền nhiễm: nguyên nhân, đường lây truyền, cách phòng ngừa, chẩn đoán, kế hoạch và nội dung cần chăm sóc, cần giáo dục sức khỏe cho người bệnh tại khoa truyền nhiễm

Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng trên bệnh nhân nhiễm Giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân nhiễm Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh

Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng chuyên môn về các bệnh truyền nhiễm: nguyên nhân, đường lây truyền, cách phòng ngừa, chẩn đoán, kế hoạch và nội dung cần chăm sóc, cần giáo dục sức khỏe cho người bệnh tại khoa truyền nhiễm Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng trên bệnh nhân nhiễm Giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân nhiễm Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh

Chăm sóc sức khỏe cộng đồng: 2 tín chỉ

Nội dung: Đại cương về chăm sóc sức khỏe cộng đồng; vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng; Các vấn đề thuộc sức khỏe cộng đồng (dịch tễ học, chuẩn đoán vấn đề sức khỏe của một nhóm người, của một gia đình, hay của một cộng đồng); Cách xác định tình trạng của sức khỏe cộng đồng và lập kế hoạch can thiệp (lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc sức khỏe cộng đồng); Nâng cao kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành công việc khám chữa bệnh, quản lý bệnh tật của trạm y tế xã/phường

Chăm sóc sức khỏe cộng đồng – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Đại cương về chăm sóc sức khỏe cộng đồng; Các vấn đề thuộc sức khỏe cộng đồng (dịch tễ học, chẩn đoán về sức khỏe của một nhóm người, của một gia đình hay của một cộng đồng); Cách xác định tình trạng sức khỏe của cộng đồng và lập kế hoạch can thiệp (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc sức khỏe cộng đồng); Nâng cao kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành công việc khám chữa bệnh, quản lý bệnh tật của trạm y tế xã/ phường

Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản:Đ ại cương về chăm sóc các trường hợp cấp cứu, nguy kịch và đặc biệt; Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu, nguy kịch (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh); Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp đặc biệt: đột quỵ, hôn mê, co giật, ngộ độc...(lập kế hoạch và thực hành chăm sóc nười bệnh)

Chăm sóc hồi sức cấp 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu thông thường, nguy kịch và đặc biệt

Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản:Đ ại cương về chăm sóc các trường hợp cấp cứu, nguy kịch và đặc biệt; Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu, nguy kịch (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh); Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp đặc biệt: đột quỵ, hôn mê, co giật, ngộ độc...(lập kế hoạch và thực hành chăm sóc nười bệnh)

Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 1: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về những thay đổi trong cấu tạo, giải phẫu, sinh lý và bệnh tật ở người cao tuổi.Phân tích và giải thích được những thay đổi về cấu trúc và chức năng của các cơ quan, hệ thống trong cơ thể người cao tuổi.Nêu được vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.Hình thành và rèn luyện được thái độ đúng đắn, nghiêm túc trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Chăm sóc khỏe khỏe người cao tuổi 2: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về một số bệnh nhiễm trùng, ung thư và bệnh ngoài da thường gặp ở người cao tuổi.Nêu được vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc một số bệnh nhiễm trùng, ung thư, ngoài da thường gặp ở người cao tuổi.Hình thành và rèn luyện được thái độ đúng đắn, nghiêm túc trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 2 – Thực hành: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về một số bệnh nhiễm trùng, ung thư và bệnh ngoài da thường gặp ở người cao tuổi.Nêu được vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Chăm sóc sức khỏe tâm thần: 2 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về các triệu chứng của bệnh tâm thần. Những vấn đề cần chăm sóc điều dưỡng trong quá trình điều trị bệnh tâm

thần. Biết cách quản lý, theo dõi và có biện pháp hỗ trợ tốt cho người bệnh tâm thần trong quá trình điều trị ngoại trú. Biết cách tư vấn cho người bệnh tâm thần hoặc người nhà người bệnh. Môn học này còn cung cấp kiến thức giúp lập một kế hoạch chăm sóc bệnh nhân tâm thần

Chăm sóc phục hồi chức năng: 2 tín chỉ

Nội dung: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về : Địa cương về phục hồi chức năng; Các biện pháp nâng cao sức khỏe bằng phục hồi chức năng; Xác định các vấn đề sức khỏe có liên quan đến (lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chăm sóc). Rèn luyện kỹ năng chăm sóc phục hồi sức khỏe cho người bệnh mãn tính, rèn luyện đức tính kiên trì, nhẫn nại trong chăm sóc phục hồi sức khỏe

Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng: 1 tín chỉ

Nội dung: Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng lời và không bằng lời khi tiếp xúc với người bệnh, gia đình và các nhân viên y tế khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng giao tiếp cần thiết để thiết lập mối quan hệ giữa người bệnh và nhân viên y tế, lấy người bệnh là trung tâm khi phát triển các mối quan hệ giao tiếp. Từ đó tự hình thành phong cách và kỹ thuật giao tiếp

Giáo dục sức khỏe và kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng: 3 tín chỉ

Nội dung: Môn học này cung cấp những kiến thức về giao tiếp với bệnh nhân, thân nhân bệnh nhân, đồng nghiệp, các khái niệm và phân cấp giáo dục sức khỏe trong nhân dân, bệnh viện và người bệnh mãn tính. Giới thiệu các phương pháp, phương tiện áp dụng trong giáo dục sức khỏe phù hợp với đối tượng. Lập kế hoạch và thực hiện việc tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng và ứng dụng kiến thức được học để giáo dục cho bệnh nhân, thân nhân bệnh nhân và người thân của mình. Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng lời và không lời khi tiếp xúc với người bệnh, gia đình và các nhân viên y tế khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng giao tiếp cần thiết để lập mối quan hệ giữa NB và NVYT, lấy NB là trung tâm khi phát triển các mối quan hệ giao tiếp. Từ đó hình thành phong cách và kỹ thuật giao tiếp

Tổ chức y tế và quản lý điều dưỡng: 2 tín chỉ

Nội dung: môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về tổ chức và hoạt động của hệ thống y tế Việt Nam từ Trung ương đến địa phương. Hệ thống tổ chức quản lý ngành điều dưỡng, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đó. Môn học còn cung cấp cho SV điều dưỡng những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý và ứng dụng của nó trong hoạt động quản lý ngành y tế và ngành điều dưỡng, khái niệm về quản lý và lãnh đạo, các tiêu chuẩn của người quản lý, các phương pháp quản lý,... vai trò của người điều dưỡng trong đội chăm sóc người bệnh, những khái niệm, chức năng, nhiệm vụ trong việc thực hành chăm sóc. Vai trò của các tổ chức nghề nghiệp như Hội Điều dưỡng Việt nam, Hội Điều dưỡng quốc tế.

Thực tập tốt nghiệp: 5 tín chỉ

Nội dung: Đợt thực tập tốt nghiệp vào cuối khóa học, trước khi làm khóa luận hoặc thi tốt nghiệp; giúp cho sinh viên có thể hoàn thiện các kỹ năng, kiến thức cơ bản như đánh giá được mô hình tổ chức, công tác quản lý khoa phòng và bệnh viện, mô tả và phân

tích được chức năng nhiệm vụ vai trò của điều dưỡng viên, điều dưỡng trưởng khoa, điều dưỡng trưởng bệnh viện, lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc bệnh nhân cho từng loại bệnh, mô tả và đánh giá được mô hình quản lý sức khỏe cộng đồng, mô tả và đánh giá được quy trình vô khuẩn, tiệt khuẩn tại bệnh viện

Khoá luận tốt nghiệp: 7 tín chỉ

Nội dung: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học để có thể triển khai nghiên cứu điều dưỡng một cách đúng đắn. Rèn luyện kỹ năng tra cứu tài liệu khoa học, phân tích thực trạng, phân tích và xử lý số liệu, xác định vấn đề nghiên cứu, xây dựng công cụ thu thập số liệu, kế hoạch triển khai đề tài nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu khoa học. Rèn luyện đức tính nghiêm túc trong nghiên cứu

Đồ án chuyên ngành Điều dưỡng: 3 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên hoàn thiện các kỹ năng, kiến thức cơ bản như đánh giá được mô hình tổ chức, công tác quản lý khoa phòng và bệnh viện, mô tả và phân tích được chức năng nhiệm vụ, vai trò của điều dưỡng viên, điều dưỡng trưởng khoa, điều dưỡng trưởng bệnh viện, lập thực hiện kế hoạch chăm sóc bệnh nhân từng loại bệnh, mô tả và đánh giá được mô hình quản lý sức khỏe cộng đồng, mô tả và đánh giá được quy trình vô khuẩn, tiệt khuẩn tại bệnh viện

Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa 3 – TH: 2 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên có điều kiện để tiếp cận với người bệnh ngoại khoa, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho người lớn bị bệnh ngoại khoa; qua đó, giúp cho sinh viên liên hệ được kiến thức lý thuyết về các bệnh ngoại khoa với kỹ năng thực hành chăm sóc thích hợp, giúp học tự tin, thận trọng và xử trí đúng trong khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa ở các tình trạng bệnh lý cơ bản điển hình

Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa 3 – TH: 2 tín chỉ

Nội dung: Giúp cho sinh viên có điều kiện để tiếp cận với người bệnh ngoại khoa, rèn luyện và nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc cho người lớn bị bệnh nội khoa; qua đó, giúp cho sinh viên liên hệ được kiến thức lý thuyết về các bệnh nội khoa với kỹ năng thực hành chăm sóc thích hợp, giúp học tự tin, thận trọng và xử trí đúng trong khi chăm sóc người bệnh nội khoa ở các tình trạng bệnh lý cơ bản điển hình và nâng cao

7. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các môn học/ học phần vào Chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo

N (Non support): Không đóng góp cho Chuẩn đầu ra

S (Support): Đóng góp cho Chuẩn đầu ra

H (Highly support): Đóng góp nhiều cho Chuẩn đầu ra

T	Tên môn học	Chuẩn đầu ra (KQHTMĐ)																
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Hóa học đại cương	N	H	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N
2	Kỹ năng giao tiếp	S	S	N	N	S	N	S	S	N	N	N	N	N	N	H	H	S
3	Pháp luật đại cương	S	H	N	N	N	N	H	N	N	N	N	N	H	H	N	N	S
4	Giáo dục thể	S	H	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	S

	chất																	
5	Nhập môn ngành điều dưỡng	S	S	N	N	S	S	S	N	N	S	N	N	N	N	S	S	S
6	Tin học MOS 1 (Windows, Word)	N	H	N	N	N	N	N	N	S	N	N	S	N	N	N	N	S
7	Tư duy sáng tạo	N	S	N	N	N	N	N	S	N	N	N	S	N	N	N	N	S
8	Logic học	N	S	N	N	N	N	N	S	N	N	N	S	N	N	N	N	S
9	Tâm lý học đại cương	S	S	N	N	N	N	N	N	N	H	S	N	S	H	S	N	N
10	Vật lý đại cương và lý sinh	N	S	H	S	S	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N
11	Giải phẫu	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
12	Sinh học di truyền y	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
13	Tin học MOS 2 (Excel, Powerpoint)	N	H	N	N	N	N	N	N	S	N	N	S	N	N	N	N	S
14	Tiếng Anh tổng quát 1	N	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
15	Tâm lý Y học - Y đức	S	S	S	S	N	S	S	S	S	S	S	N	S	S	S	S	N
16	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	H	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N
17	Giáo dục quốc phòng	H	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N
18	Sinh lý	N	N	H	S	S	S											
19	Tiếng Anh tổng quát 2	N	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
20	Vi sinh - Ký sinh trùng	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
21	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	H	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N
22	Hóa sinh	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
23	Sức khỏe và môi trường	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
24	Xác suất thống kê y học	N	S	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	H	N	N	N	S

25	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1	N	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
26	Tư tưởng Hồ Chí Minh	H	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	S
27	Dịch tễ học	N	S	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
28	Điều dưỡng cơ bản 1	S	N	S	S	H	S	S	S	S	S	S	N	S	S	S	S	S
29	Dược lý điều dưỡng	N	N	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
30	Sinh lý bệnh - miễn dịch	N	N	H	S	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	N
31	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2	N	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
32	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
33	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
34	Điều dưỡng cơ bản 2	S	N	S	S	H	S	S	S	S	S	S	N	S	S	S	S	S
35	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	N	N	S	S	H	H	S	S	S	S	H	N	S	S	S	S	S
36	Y học cổ truyền	N	N	S	S	H	S	S	S	S	S	S	N	S	S	S	S	S
37	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 3	N	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
38	Kỹ năng giao tiếp (HP2)	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	S	S	H
39	Chăm sóc người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
40	Chăm sóc phục hồi chức năng	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
41	Dinh dưỡng	N	N	S	H	S	S	N	S	N	S	S	S	S	S	S	S	S

	- tiết chế																	
42	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
43	Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 4	N	S	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
44	Tổ chức y tế và quản lý điều dưỡng	N	N	S	S	N	N	H	N	S	S	N	N	S	N	N	N	N
45	Giáo dục sức khỏe và kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng	N	N	S	H	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S
46	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
47	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 1	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
48	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
49	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
50	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa 1 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
51	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa 1 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
52	Anh văn chuyên ngành	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	N	S	N	N	N	N	H
53	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	N	N	S	S	H	H	N	H	H	H	H	S	S	S	S	S	S

54	Nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng	N	N	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	H	S	S	S	S	H
55	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 1 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S	
56	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 1 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S	
57	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 1 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S	
58	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S	
59	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S	
60	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 2	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S	
61	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S	
62	Chăm sóc hồi sức cấp cứu 2 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S	
63	Khởi nghiệp	N	N																
64	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S	
65	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S	
66	Chăm sóc sức khỏe	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S	

	người bệnh cao tuổi 2																	
67	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2	N	N	S	S	H	H	N	S	H	H	H	S	S	S	S	S	S
68	Thực tập tốt nghề nghiệp	N	N	N	S	S	H	H	H	H	H	H	S	H	H	H	H	H
69	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa 2 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
70	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa 2 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
71	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm 2 – TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
72	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 2 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
73	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình 2 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
74	Chăm sóc sức khỏe trẻ em 2 - TH	N	N	N	S	S	S	S	S	H	H	H	S	S	S	H	H	S
75	Khóa luận tốt nghiệp	N	N	N	S	S	S	S	S	S	S	S	H	S	S	S	S	H

IV. ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÃ THAM KHẢO

TT	Chương trình đào tạo ngành Điều Dưỡng của Trường ĐH Nguyễn Tất Thành	Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng của Trường ĐH Y Dược Cần Thơ	Tỷ lệ giống nhau
Mục tiêu chung	Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên môn vững chắc, có năng lực và kỹ năng	Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng có y đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và kỹ năng thực hành nghề theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình	90%

	thực hành nghề thành thạo theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình độ đại học bao gồm công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh và phục hồi sức khỏe nhân dân một cách hiệu quả, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tổ chức và quản lí các hoạt động điều dưỡng cũng như nghiên cứu khoa học và tự học vươn lên; có sức khỏe nhằm đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	độ đại học, có sức khỏe, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.
Mục tiêu cụ thể	Kiến thức: - Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh - Nắm được những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên - Nắm được vững vàng về kiến thức giáo dục đại cương, khoa học chuyên ngành về khối ngành khoa học sức khỏe và ngành điều dưỡng - Trình bày và áp dụng được những quy luật cơ bản về cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý - Hiểu được các nguyên tắc thực hành điều dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh; lấy bệnh nhân và gia đình làm trung tâm - Hiểu được sự tác động qua lại giữa môi trường và sức khỏe con người; các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân	Kiến thức Người điều dưỡng có kiến thức vững vàng về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học chuyên ngành về khối ngành khoa học sức khỏe và ngành điều dưỡng; các nguyên tắc thực hành điều dưỡng, chăm sóc; lấy người bệnh và gia đình làm trung tâm; có kiến thức vững vàng về sự tác động qua lại giữa môi trường và sức khỏe con người; các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. □
	Kỹ năng - Hành nghề theo pháp luật nhà nước và đạo đức nghề nghiệp	Kỹ năng - Hành nghề theo pháp luật nhà nước và đạo đức nghề nghiệp.

- Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch - Thực hiện đầy đủ và thành thạo, lập kế hoạch chăm sóc và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh - Thực hành đảm bảo sự an toàn, đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục. Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lý nguy cơ cho bệnh nhân và nhân viên y tế - Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, kịp thời trong lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh - Nghiên cứu khoa học và thực hành dựa vào bằng chứng	- Thực hiện đầy đủ và thành thạo, lập kế hoạch thực hiện và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh. - Thực hành đảm bảo an toàn, đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục. Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lý nguy cơ. - Sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. - Thực hành chăm sóc phù hợp với văn hóa người bệnh. Có đủ khả năng cung cấp và hợp tác trong chăm sóc, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng. Thực hiện các mối quan hệ hợp tác với nhóm chăm sóc sức khỏe. - Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng. - Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch. - Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh. - Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc và phòng bệnh. - Tham gia công tác quản lý ngành, thực hành nghiên cứu khoa học điều dưỡng, tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng, nhân viên y tế.	
Thái độ - Tuân thủ thực hành nghề nghiệp theo luật pháp, chính sách của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân	Thái độ - Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo luật pháp, chính sách của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân. - Trung	

- Trung thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp - Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh, tôn trọng người bệnh, có tính nhân ái, bình đẳng và thấu cảm với người bệnh - Tôn trọng quyền của người bệnh - Phát triển nghề nghiệp, học tập liên tục và suốt đời	- thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, chân thành hợp tác với đồng nghiệp. - Tôn trọng quyền của người bệnh. - Có ý thức phát triển nghề nghiệp, học tập liên tục và suốt đời.	
Năng lực nghề nghiệp - Thực hành chăm sóc sức khỏe; - Tư vấn, giáo dục, phục hồi sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng - Quản lý công tác chăm sóc sức khỏe - Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc - Phát triển nghề nghiệp; - Thực hành theo pháp luật Đạo đức nghề nghiệp;	Năng lực nghề nghiệp	

V. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Hình thức tổ chức giảng dạy:

Đối với đơn vị đào tạo:

- Phải nghiên cứu chương trình khung để tổ chức thực hiện đúng yêu cầu về nội dung của chương trình.
- Phân công giảng viên phụ trách từng học phần và cung cấp chương trình chi tiết cho giảng viên để đảm bảo ổn định kế hoạch giảng dạy.
- Chuẩn bị kỹ đội ngũ cố vấn học tập, yêu cầu cố vấn học tập phải hiểu cặn kẽ toàn bộ chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ để hướng dẫn sinh viên đăng ký các học phần.
- Chuẩn bị đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, cơ sở vật chất, để đảm bảo thực hiện tốt chương trình.
- Cần chú ý đến tính logic của việc truyền đạt và tiếp thu các mảng kiến thức, quy định các học phần tiên quyết của các học phần bắt buộc và chuẩn bị giảng viên để đáp ứng yêu cầu giảng dạy các học phần tự chọn.

Đối với giảng viên:

- Khi giảng viên được phân công giảng dạy một hoặc nhiều đơn vị học phần cần phải nghiên cứu kỹ nội dung đề cương chi tiết từng học phần để chuẩn bị bài giảng và các phương tiện đồ dùng dạy học phù hợp.
- Giảng viên phải chuẩn bị đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập cung cấp cho sinh viên trước một tuần để sinh viên chuẩn bị trước khi lên lớp.
- Tổ chức cho sinh viên các buổi seminar, chú trọng đến việc tổ chức học nhóm và hướng dẫn sinh viên làm tiểu luận, đồ án, giảng viên xác định các phương pháp truyền thụ; thuyết trình tại lớp, hướng dẫn thảo luận, giải quyết những vấn đề tại lớp, tại xưởng, tại phòng thí nghiệm và hướng dẫn sinh viên viết thu hoạch

Đối với sinh viên:

- Phải tham khảo ý kiến tư vấn của cố vấn học tập để lựa chọn học phần cho phù hợp với tiến độ.
- Phải nghiên cứu chương trình học tập trước khi lên lớp để dễ tiếp thu bài giảng.
- Phải đảm bảo đầy đủ thời gian lên lớp để nghe hướng dẫn bài giảng của giảng viên.
- Tự giác trong khâu tự học và tự nghiên cứu, đồng thời tích cực tham gia học tập theo nhóm, tham dự đầy đủ các buổi seminar.
- Tích cực khai thác các tài nguyên trên mạng và trong thư viện của trường để phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu và làm đồ án tốt nghiệp.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế thi cử, kiểm tra, đánh giá.

2. Hình thức kiểm tra, đánh giá:

- Giảng viên và cố vấn học tập phải kiểm soát được suốt quá trình học tập của sinh viên, kể cả ở trên lớp và ở nhà.
- Phải tổ chức thường xuyên việc kiểm tra, đánh giá học phần để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Giảng viên phải thực hiện đúng quy chế của học chế tín chỉ.
- Giảng viên phải kiên quyết ngăn chặn và chống gian lận trong tổ chức thi cử, kiểm tra và đánh giá.

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

 TS. Trần Ái Cẩm

TRƯỞNG KHOA

 Ths. Trần Anh Tú